

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2021/HS-ST**
Ngày 05 - 11 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Th**, sinh năm: 1983 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Quang Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Trần Thị H, bị cáo có vợ và 03 con; nhân thân: ngày 17/8/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số 345/QĐ-TA; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/3/2020. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã B kiểm tra hành chính tại phòng trọ C5 ấp T, xã B, huyện H do Trần Minh Th thuê phát hiện, thu giữ tại kệ gỗ 01 túi da màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m1), 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2), 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh (ký hiệu mẫu m3), 01 bộ dụng cụ sử

dụng ma túy (ký hiệu mẫu m). Tại thời điểm kiểm tra có mặt Nguyễn Ngọc Hiền, Trần Nguyễn Kh, Huỳnh Thị Đẹp tại phòng trọ. Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ C5 ấp T, xã B, huyện H thu giữ thêm: 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong có 01 cân tiểu ly, 02 cái kéo màu trắng, 01 bịch nylon bên trong chứa nhiều bịch nylon màu trắng.

Cơ quan điều tra xác định: Th là người nghiện ma túy từ năm 2013, nguồn gốc ma túy là do Th mua từ người không rõ lai lịch ở khu vực An Sương, mang về phòng trọ để sử dụng, bán lại cho các con nghiện và cho họ sử dụng ma túy tại nơi ở. Cụ thể: Người nghiện Trần Nguyễn Kh đã mua ma túy của Th 02 lần vào ngày 26/3/2020 và ngày 29/3/2020, cả hai lần đều sử dụng tại phòng trọ của Th. Ngày 31/3/2020, Kh cũng đến mua 100.000 đồng ma túy và sử dụng xong, đang ngồi chơi chưa trả tiền cho Th thì bị bắt quả tang. Người nghiện Nguyễn Ngọc Hiền đến phòng trọ của Th mỗi ngày từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ từ ngày 24/3/2020 đến ngày 31/3/2020 để sử dụng ma túy cùng với Kh và Th nhiều lần, nhưng không trả tiền mà phụ giúp Th sửa xe. Ngày 31/3/2020, Hiền đến sử dụng ma túy với Kh, Th xong và đang sửa xe thì bị bắt. Hiền xác định ma túy do Th lấy từ túi trong kệ gỗ bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy vừa bị thu giữ để cả ba cùng sử dụng. Kết quả xét nghiệm tất cả đều dương tính với ma túy. Riêng Huỳnh Thị Đẹp khai đã chở chồng là Hiền đến phòng của Th để sử dụng ma túy được 02 lần, Đẹp không tham gia sử dụng ma túy tại đây do đang mang thai.

Tại bản kết luận giám định số 566/KLGD-H ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- + Bột màu trắng (ký hiệu mẫu m1), đưa đến giám định có khối lượng 9,9744g không tìm thấy ma túy.

- + Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2), đưa đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1615g loại Methamphetamine.

- + 01 viên nén màu xanh (ký hiệu mẫu m3) đưa đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3406g loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 1294/KLGD-H ngày 05/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất màu nâu dính trong 04 đoạn ống thủy tinh (ký hiệu mẫu m) đưa đến giám định không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Tại Cơ quan điều tra Trần Minh Th thừa nhận số ma túy bị thu giữ là của Th mua về cất giữ nhằm để sử dụng cho bản thân, không thừa nhận hành vi mua bán và cho các người nghiện Hiền, Khang sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nhiều lần. Tuy nhiên căn cứ biên bản phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của bị can, biên bản đối chất, lời khai các người nghiện, người liên quan, vật chứng thu giữ đủ căn cứ xác định bị can Th đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản cáo trạng số: 79/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Minh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Minh Th từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Th khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn kiểm tra hành chính tại phòng trọ C5 căn nhà 32/10C Tiền Lâm 11, ấp Tiền Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn do bị cáo Trần Minh Th thuê và quản lý, phát hiện và thu giữ 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh là MDMA; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly, 02 cái kéo, 01 bịch chứa nhiều bịch nylon màu trắng. Tại thời điểm kiểm tra có mặt Nguyễn Ngọc Hiền, Trần Nguyễn Kh, Huỳnh Thị Đẹp tại phòng trọ.

Bị cáo Trần Minh Th xác định bản thân là người nghiện, nên mua ma túy của người không rõ lai lịch ở khu vực An Sương, mang về phòng trọ để sử dụng; bị cáo không có hành vi mua bán và cho những người nghiện Nguyễn Ngọc Hiền, Trần Nguyễn Kh sử dụng ma túy nhiều lần tại phòng trọ như nội dung cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, bị cáo Trần Minh Th xác định quá trình điều tra không bị ép cung, các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra thể hiện đúng lời khai của bị cáo và thừa nhận có ký tên trên các biên bản do Cơ quan công an lập bao gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/3/2021 do Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn lập; Biên bản đối chất ngày 31/3/2021 giữa Nguyễn Ngọc Hiền với Trần Minh Th, Biên bản đối chất ngày 01/4/2021 giữa Trần Nguyễn Kh với

Trần Minh Th và Biên bản ghi lời khai bị can Trần Minh Th cùng ngày 31/3/2021 do Công an huyện Hóc Môn lập;

[3] Các tài liệu có tại hồ sơ thể hiện:

[3.1] Các lời khai của người nghiện Trần Nguyễn Kh xác định: Khang đã mua ma túy của Th được 02 lần ngày 26/3/2020 và ngày 29/3/2020 và sau đó sử dụng tại phòng trọ của Th. Ngày 31/3/2020, Khang tiếp tục đến mua 100.000 đồng ma túy, sử dụng xong và đang ngồi chơi chưa trả tiền cho Th thì Công an đến lập biên bản phạm tội quả tang. (BL47,48,52).

[3.2] Các lời khai của người nghiện Nguyễn Ngọc Hiền xác định: Hiền đã đến phòng trọ của Th mỗi ngày từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ từ ngày 24/3/2020 đến ngày 31/3/2020 để sử dụng ma túy cùng với Khang và Th nhiều lần, nhưng không trả tiền mà phụ giúp Th sửa xe. Ngày 31/3/2020, Hiền cũng đến và sử dụng ma túy với Khang, Th xong và đang sửa xe thì bị bắt. Hiền xác định ma túy do Th lấy ra từ túi trong kệ gỗ bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy vừa bị thu giữ để cả ba cùng sử dụng. (BL45,46,53).

[3.3] Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/3/2020 và biên bản đối chất ngày 31/3/2020, ngày 01/4/2020 (BL45-48,51), Trần Minh Th khai nhận: “... Tôi có cho Hiền hút ma túy đá tại phòng tôi được 02 lần nhưng tôi không lấy tiền,... Tôi có cho Khang hút ma túy tại phòng tôi một lần vào ngày hôm nay nhưng tôi không lấy tiền...”;

[3.4] Tại biên bản ghi lời khai lúc 18 giờ 40 ngày 31/3/2020 tại Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn (BL93), Trần Minh Th khai nhận: “Tôi và Nguyễn Ngọc Hiền (tự Th nhỏ) quen nhau khoảng hơn 01 tháng do đi chơi bắn cá chung, tôi rủ Hiền đến phòng trọ tôi cùng hút ma túy đá 02 lần...Tôi quen với Trần Nguyễn Kh khoảng 01 tuần thông qua... Tôi có rủ Khang đến phòng trọ tôi cùng hút ma túy với tôi 01 lần không có lấy tiền. Lúc khoảng 15 giờ ngày 31/3/2020 tôi gọi cho Khang và Hiền cùng đến nhà để sửa xe cho tôi, lúc này tôi có lấy bộ dụng cụ hút ma túy đá ra cho Khang và Hiền cùng hút... Sau khi hút ma túy thì chúng tôi sửa xe máy của tôi”.

[4] Nội dung khai nhận của bị cáo Th tại các biên bản ghi lời khai do cơ quan điều tra lập phù hợp với nội dung biên bản phạm tội quả tang, biên bản đối chất với các con nghiện và vật chứng thu được kèm theo có chữ ký của bị cáo Th và phù hợp với Kết luận giám định số: 566/KLGĐ-H ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: có gói tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1615g loại Methamphetamine và 01 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3406g loại MDMA.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh quá trình thuê phòng trọ C5, địa chỉ 32/10C Tiền Lân 11, ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, bị cáo Trần Minh Th cất giấu khối lượng 2,1615g loại Methamphetamine và 0,3406g loại MDMA để sử dụng và cùng với các con nghiện Nguyễn Ngọc Hiền, Trần Nguyễn Kh sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ và bị bắt quả tang vào chiều ngày 31/3/2020 đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo là người có năng lực trách

nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 79/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Minh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo Trần Minh Th thay đổi lời khai, không thừa nhận có tổ chức cho các con nghiện sử dụng ma túy tại phòng trọ do bị cáo quản lý là né tránh trách nhiệm hình sự của bị cáo, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[7] Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a, Phạm tội 02 lần trở lên;

b, Đối với 02 người trở lên;”

[8] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh Th thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ và sử dụng chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc vào năm 2015, nhưng lại tái nghiện và phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Từ đó, Hội đồng xét xử cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Ý kiến đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ và phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng đã mua bán ma túy với Trần Minh Th, do không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với Nguyễn Ngọc Hiền và Trần Nguyễn Kh tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã giao cho Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn xử lý theo quy định là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong ghi số vụ 566/20 (1) và 1294/20 (2) chứa ma túy còn lại sau giám định thuộc loại vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, ống hút nhựa; 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong có 01 cân tiểu ly, 02 cái kéo màu trắng, 01 bịt nylon bên trong chứa nhiều bịt nylon có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 đã cũ có gắn sim số 0964997873 của Trần Minh Th có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo **Trần Minh Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Th 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung bị cáo Trần Minh Th phải chấp hành là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 31/3/2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi số vụ 566/20 (1) và 1294/20 (2) chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, ống hút nhựa; 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong có 01 cân tiểu ly, 02 cái kéo màu trắng, 01 bịt nylon bên trong chứa nhiều bịt nylon;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 đã cũ có gắn sim số 0964997873 của Trần Minh Th.

Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 158/QĐ-VKS-HS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Trần Minh Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân